

Số: 176/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 03 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 294/2025/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị B, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Dương Văn T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp K, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị B và anh Dương Văn T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị B và anh Dương Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung, chị Trần Thị B và anh Dương Văn T thống nhất giao con chung tên Dương Trú P, sinh ngày 03/12/2019 cho chị Trần Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Thẩm phán đã giải thích quy định của pháp luật về việc người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên nhưng chị Trần Thị B trình bày có đủ điều kiện để nuôi con và không yêu cầu anh Dương Văn T phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị B và anh Dương Văn T thống nhất không tranh chấp.

Về nợ chung: Chị Trần Thị B và anh Dương Văn T thống nhất không tranh chấp.

Về án phí: Chị Trần Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 150.000 nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010378, ngày 25/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị B số tiền chênh lệch là 150.000 đồng. Anh Dương Văn T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã H, tỉnh Vĩnh Long
(kết hôn ngày 11/01/2018);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Chí Điền